UỶ BAN NHÂN DÂN **ĐẶC KHU PHÚ QUỐC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 188 /KH-UBND	*Phú Quốc, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn đặc khu Phú Quốc, năm 2026

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 118/2025/NĐ-CP thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 08/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 02/3/2026 của Ủy ban nhân dân đặc khu về kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và công tác truyền thông về kiểm soát TTHC năm 2026 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc;

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 08/4/2026 của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc về công tác cải cách hành chính năm 2026.

Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc ban hành Kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn đặc khu Phú Quốc, năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nắm bắt tình hình triển khai hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc và tổng kết kinh nghiệm hay để kịp thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả công tác này, đáp ứng kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp.

b) Kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND đặc khu biểu dương những cá nhân, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác này và chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi sai trái, thực hiện không đúng với chỉ đạo, quy định về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, không ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra;

b) Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao;

c) Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương để đảm bảo việc kiểm tra mang tính toàn diện đồng thời đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm;

d) Qua kiểm tra phải rút được những vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trong thời gian tới. Đồng thời kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của đặc khu.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP và Thông tư 02/2017/TT-VPCP

a) Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC:

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện;

- Việc phân công cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát TTHC (quyết định phân công, mô tả nhiệm vụ); công tác phối hợp giữa các phòng, ban trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC; công tác kiểm tra nội bộ về kiểm soát TTHC;

b) Kiểm tra việc thực hiện niêm yết, công bố, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu.

c) Kiểm tra việc giải quyết TTHC:

- Tình hình xử lý và giải quyết hồ sơ tại đơn vị;

- Kiểm tra công tác thu phí, lệ phí trong giải quyết các TTHC;

d) Kiểm tra việc xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công bố và giải quyết TTHC (ứng dụng Cổng Dịch vụ công Quốc gia, công bố TTHC trên cổng thông tin điện tử).

2 .Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình triển khai Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 118/2025/NĐ-CP thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

a) Các Quyết định công bố Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận; Danh mục các TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình;

b) Bố trí kinh phí về mức chi phục vụ các hoạt động thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

c) Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC;

d) Công tác phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, Nghị định số 367/2025/NĐ-CP.

3. Việc thực hiện các quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, cụ thể:

a) Công tác chỉ đạo việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử để tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tuân thủ theo quy trình được quy định tại Chương II Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, làm rõ trách nhiệm của công chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết để phản hồi cho tổ chức, cá nhân, bảo đảm việc phân công khoa học, các nội dung phản hồi chính xác, đúng thời hạn.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử (quy định mẫu kết quả TTHC điện tử (*thể thức, kỹ thuật trình bày ở định dạng điện tử*) theo thẩm quyền đối với văn bản chuyên ngành (*được nêu tại Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư*)).

4. Việc thực hiện Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và một số nội dung khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Các nội dung theo Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 02/3/2026 của Ủy ban nhân dân đặc khu về kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và công tác truyền thông về kiểm soát TTHC năm 2026 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Các cơ quan chuyên môn

2. Thời gian kiểm tra: Quý III/2026

(Đối tượng và thời gian cụ thể Đoàn kiểm tra sẽ có thông báo sau).

IV. THÀNH PHẦN VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

1. Thành phần Đoàn Kiểm tra

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.

- Trưởng đoàn: Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Phó trưởng đoàn: Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Thành viên: đại diện lãnh đạo, công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công và đại diện các Phòng chuyên môn liên quan.

Đối với các cơ quan cử người tham gia Đoàn kiểm tra có trách nhiệm cử đúng thành phần có kiến thức chuyên môn, tạo điều kiện để người được cử tham gia Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ. Đối với thành viên Đoàn kiểm tra có trách nhiệm sắp xếp công việc chuyên môn, chấp hành sự phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, hoàn thành tốt nhiệm vụ được gia

2. Thành phần làm việc với Đoàn Kiểm tra

- Đại diện lãnh đạo cơ quan (hoặc lãnh đạo phụ trách công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC của đơn vị);

- Công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, phụ trách theo dõi ISO đơn vị.

- Công chức, viên chức và nhân viên giải quyết TTHC.

Thủ trưởng các cơ quan được kiểm tra có trách nhiệm cử đúng thành phần có kiến thức chuyên môn làm việc với Đoàn kiểm tra. Thành viên tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra có trách nhiệm sắp xếp công việc chuyên môn, chấp hành sự phân công của lãnh đạo cơ quan hỗ trợ Đoàn kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Chương trình làm việc

a) Thông qua quyết định kiểm tra (Đoàn Kiểm tra).

b) Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung yêu cầu kiểm tra (Đơn vị được kiểm tra).

c) Kiểm tra thực tế (Đoàn Kiểm tra).

d) Trao đổi, thảo luận

đ) Kết luận và thông qua biên bản kiểm tra (Đoàn Kiểm tra).

V. KINH PHÍ

Kinh phí hoạt động của Đoàn kiểm tra được đảm bảo từ nguồn ngân sách chi thường xuyên giao trong dự toán đầu năm của các đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu triển khai thực hiện Kế hoạch, thành lập Đoàn Kiểm tra, xây dựng đề cương báo cáo và thông báo thời gian kiểm tra từng đơn vị cụ thể; tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch này.

Thông báo thời gian, địa điểm đến các cơ quan chuyên môn đến các cơ quan chuyên môn được kiểm tra.

Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra; theo dõi, đôn đốc việc khắc phục tồn tại, kiến nghị theo các nội dung qua kiểm tra trình Chủ tịch UBND đặc khu chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch này và hướng dẫn các cơ quan thủ tục quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Các cơ quan chuyên môn

a) Các cơ quan được kiểm tra:

- Xây dựng báo cáo bằng văn bản theo các yêu cầu của Đoàn Kiểm tra và gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Chuẩn bị đầy đủ báo cáo, hồ sơ, tài liệu liên quan; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ khi đến thực hiện kiểm tra.

- Tổ chức khắc phục nghiêm túc các tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua kiểm tra; báo cáo kết quả khắc phục theo yêu cầu.

b) Đối với các cơ quan chuyên môn không thuộc đối tượng kiểm tra trực tiếp tại đơn vị thực hiện gửi báo cáo theo nội dung Kế hoạch này và gửi báo cáo đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2026 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc./.

***Nơi nhận*:**
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND đặc khu;
- Các cơ quan chuyên môn;
- TTPVHCC;
- LĐVP;
- Lưu: VT, HCC (ptmung).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D ĐẶC KHU PHÚ QUỐC T. AN GIANG

Nguyễn Thị Kim Loan